

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 107/2023/HS- ST
Ngày 24/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiền.

2. Ông Hà Huy Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2023/TLST- HS ngày 27 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2023/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 12/2023/TB-TA ngày 20/11/2023, đối với bị cáo:

Bùi Tiến H, sinh năm 1992 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Tiến T1, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T2 (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị O, sinh năm 1996 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 05/2020/QĐ-TA ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Bùi Tiến H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng, ngày 04/3/2022 chấp hành xong; nhân thân: Tháng 02/2013 tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam, đến tháng 7/2014 xuất ngũ; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/9/2023 đến ngày 05/10/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

*** Người chứng kiến:**

- Ông Quách Văn T3, sinh năm 1960; nơi cư trú: Tổ 4 thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1975; nơi cư trú: Tổ 4 thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 30/9/2023, tại khu vực tổ 4, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng; Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình kiểm tra thu giữ tại lòng bàn tay phải của Bùi Tiến H 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy kim loại màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng dạng cục, Hoàng khai là ma túy loại Hêrôin, H vừa mới mua của một người đàn ông không quen biết, khoảng 50 tuổi, đứng ở gần khu vực khách sạn P ở thị trấn Đ, huyện Đ, với giá 200.000 đồng, mục đích mua về để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an bắt giữ và lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong quản lý vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 1494/KL- KTHS ngày 04/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroine), có khối lượng 0,1415 gam (*Không thấy một nghìn bốn trăm mười lăm gam*).

- Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng.

- Tại Cơ quan điều tra, người chứng kiến là ông Quách Văn T3 và ông Nguyễn Văn T4 khai: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 30/9/2023, tại khu vực tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ; ông T3 và ông T4 đã chứng kiến việc Công an huyện Đông Hưng khám xét, thu giữ tại lòng bàn tay phải của Bùi Tiến H 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy kim loại màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng dạng cục, H khai là ma túy loại Hêrôin, H mới mua của của một người đàn ông không quen biết, khoảng 50 tuổi, đứng ở gần khu vực khách sạn P ở thị trấn Đ, huyện Đ, với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bản cáo trạng số 105/CT-VKSĐH ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng truy tố bị cáo Bùi Tiến H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Tiến H theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/9/2023 đến ngày 05/10/2023; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng và án phí.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 14 giờ 15 phút ngày 30/9/2023; biên bản niêm phong vật chứng; bản kết luận giám định số 1494/KL-KTHS ngày 04/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của người chứng kiến là ông Quách Văn T3 và ông Nguyễn Văn T4; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bùi Tiến H là người đã thành niên, có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng H vẫn cố ý tàng trữ trái phép trên người 0,1415 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Bùi Tiến H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo có 01 tiền sự, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa cho bản thân, mà tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Hậu quả mà bị cáo gây ra phải chịu sự trừng trị của pháp luật, đây là bài học cho bị cáo và những người mắc nghiện ma túy, phạm các tội về ma túy.

[4] Khi quyết định hình phạt, xét thấy:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.
- Bị cáo thành khẩn khai báo và có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định mức án tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và để giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn; bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được người bán ma túy cho bị cáo là ai, do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Tiến H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bù Tiền H 01 năm 09 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/9/2023 đến ngày 05/10/2023; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine thu giữ của Bùi Tiến H được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 1494/KL-KTHS ngày 04/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 27/10/2023).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

Bị cáo Bùi Tiến H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H.Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS H.Đông Hưng;
- Công an H.Đông Hưng;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, cơ quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lê Kiên Trung